

Số: 26/CV-VASEP

Tp Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 05 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn ghi
nhãn dinh dưỡng đối với thực phẩm

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long

**Đồng kính gửi: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Minh Hoan
Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên
Bộ trưởng Bộ KH-CN Huỳnh Thành Đạt**

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) xin gửi lời chào trân trọng đến các Bộ trưởng và xin gửi một số ý kiến góp ý của chúng tôi về Dự thảo **Thông tư hướng dẫn ghi nhãn dinh dưỡng đối với thực phẩm** (sau đây gọi tắt là Dự thảo) đang được Bộ Y tế đăng tải trên website của Bộ Y tế để lấy ý kiến đến ngày 30/5/2022, cụ thể như sau:

I. NHẬN XÉT CHUNG:

Sau khi xem xét, dự thảo vẫn còn một số nội dung bất cập lớn, có thể gây ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất-kinh doanh và đời sống nhân dân nên cần được xem xét sửa đổi do:

1. Nhiều quy định chưa phù hợp với các quy định của khu vực và quốc tế, chưa phù hợp với nguyên tắc quản lý rủi ro, tổn kém lớn cho doanh nghiệp mà không thấy có đánh giá rõ ràng về lợi ích thu được:

- a. **Chi tiêu phải ghi nhãn quy định chưa phù hợp:** do tất cả các thực phẩm (ngoại trừ vài nhóm được loại trừ) đều phải ghi 7 chỉ tiêu dinh dưỡng (Điều 5) phải ghi theo cả 2 cách ở Điều 6 (theo số lượng và theo % giá trị dinh dưỡng tham chiếu 2000 kcal (là so với lượng ăn dành cho người lớn khỏe mạnh) trong khi nhiều nước chỉ yêu cầu ghi 4-5 chỉ tiêu, chỉ bắt buộc ghi 1 cách theo số lượng, còn cách ghi theo % giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tự nguyện. Trong khi diện tích nhãn hạn chế, khó ghi nhiều thông tin, và thực phẩm có nhiều đối tượng sử dụng khác nhau chứ không chỉ có người lớn khỏe mạnh mới dùng thực phẩm.
- b. **Giá trị dinh dưỡng tham chiếu chưa phù hợp:** giá trị dinh dưỡng tham chiếu của Protein, chất béo và Carbohydrat chưa phù hợp với quốc tế (chi tiết xin xem tại Phụ lục đính kèm).
- c. **Mẫu ghi nhãn dinh dưỡng chưa phù hợp:** Các mẫu ghi nhãn dinh dưỡng tại Phụ lục II cũng rất phức tạp, bắt buộc phải ghi song ngữ và chú thích dài dòng, là thừa và khó thực hiện nhất là đối với các bao bì có diện tích nhỏ.

2. Nhiều quy định không phù hợp với Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa cũng như chưa phù hợp với thực tiễn Việt Nam:

- a. **Điều 1 Khoản 1 của Dự thảo:** Phạm vi Điều chỉnh ghi theo Phụ lục I Nghị định 111/2021/NĐ-CP, nhưng trong Phụ lục I chỉ nêu nhóm số 2 (Thực phẩm) phải ghi

thành phần dinh dưỡng. Khi đó, tại Dự thảo thì 10 nhóm khác từ số 1 đến 11 lại không thấy quy định rõ ràng là phải ghi, trong khi các nhóm này cũng được coi là thực phẩm theo nghĩa rộng (ví dụ nhóm 1-Lương thực, nhóm 6-Đồ uống, nhóm 7-Rượu, nhóm 8-Thuốc lá...).

- b. **Điều 1 Khoản 2 của Dự thảo:** Thiếu các loại trừ cho các sản phẩm quy định trong Nghị định 43/2017/NĐ-CP và Nghị định 111/2021/NĐ-CP, bao gồm cả hàng nhập để sản xuất xuất khẩu, gia vị... Thiếu các loại trừ cho các sản phẩm dùng cho các đối tượng đặc biệt, vì như đã nói ở mục 1, giá trị dinh dưỡng tham chiếu 2000 kcal là so với lượng ăn dành cho người lớn khỏe mạnh mà thực phẩm có nhiều đối tượng sử dụng khác nhau như trẻ nhỏ, phụ nữ có thai, người bệnh, chứ không chỉ có người lớn khỏe mạnh mới dùng thực phẩm, và nhiều nước đã có loại trừ cho các đối tượng đặc biệt này. Việc này gây ra sự mâu thuẫn giữa các văn bản pháp luật, không phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế, dẫn đến khó thi hành và ảnh hưởng sản xuất-kinh doanh
- c. **Điều 4: Nguyên tắc ghi nhãn dinh dưỡng, Mục 3 của Dự thảo:** “Thông tin thành phần, giá trị dinh dưỡng trên nhãn sản phẩm thực phẩm phải dễ hiểu, dễ đọc, dễ nhận biết, gắn liền với bao bì của sản phẩm, không thể tẩy xóa” là trái với quy định của Nghị định 111/2021/NĐ-CP “Trường hợp do kích thước của hàng hóa không đủ..., những nội dung quy định tại điểm d Khoản 1 Điều này được ghi trong tài liệu kèm theo hàng hóa”.
- d. **Điều 8. Lộ trình thực hiện, Khoản 1 của Dự thảo:** “Đến ngày 01 tháng 01 năm 2024, thực phẩm được sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh lưu thông tại Việt Nam phải thực hiện việc ghi nhãn dinh dưỡng thực phẩm”. Lộ trình thực hiện này là quá ngắn, chỉ hơn 1 năm, rất khó cho doanh nghiệp kịp chuyển đổi, trong khi EU và Nhật bản đều cho lộ trình chuyển tiếp là 5 năm. Hơn nữa, lộ trình này áp dụng cho cả sản phẩm đã sản xuất, lưu thông trên thị trường trước thời gian chuyển tiếp, thậm chí trước cả ghi thông tư ban hành, là trái với Nghị định 111/2021/NĐ-CP quy định “hàng hóa đã sản xuất, nhập khẩu, lưu thông... tiếp tục được lưu thông, sử dụng đến hết hạn sử dụng ghi trên nhãn hàng hóa”, dẫn đến việc nhiều mặt hàng đang lưu thông trên thị trường nhưng đến ngày 1/1/2024 dù vẫn còn hạn sử dụng nhưng phải bị thu hồi do không đáp ứng yêu cầu ghi nhãn của Thông tư mới, sẽ gây ra tổn kém hàng chục ngàn tỷ, ảnh hưởng lớn đến kinh tế-xã hội và đời sống của nhân dân.
- e. **Điều 8. Lộ trình thực hiện, Khoản 2 của Dự thảo:** “Chậm nhất đến ngày 01 tháng 01 năm 2025 sản phẩm thực phẩm sản xuất theo phương pháp thủ công phải thực hiện việc ghi nhãn dinh dưỡng thực phẩm” là rất bất hợp lý, vì các thực phẩm sản xuất thủ công bởi các hộ gia đình như bánh tét, bánh chưng, bánh dày... sẽ không thể có khối lượng và thành phần chính xác như sản xuất công nghiệp, nên không thể đáp ứng yêu cầu của Dự thảo. EU, Trung quốc, Nhật bản đều có loại trừ cho các sản phẩm sản xuất thủ công. Quy định như Dự thảo sẽ khiến các sản phẩm sản xuất thủ công bị cấm bán, đánh thẳng vào sinh kế của nhiều lao động và hộ gia đình tại nông thôn, nguy cơ gây ra bất ổn xã hội và đói nghèo, cái lợi cho sức khỏe thì không rõ ràng mà cái hại cho xã hội thì to lớn.

II. KIẾN NGHỊ:

1. Xem xét lại số các chỉ tiêu dinh dưỡng cần ghi, cách ghi, mẫu ghi tại Điều 5, Điều 6, Phụ lục I và Phụ lục II:

- Nên ghi 4 chỉ tiêu thay cho 7, giống các nước trong khu vực như Singapore, Malaysia, hoặc 5 chỉ tiêu như Nhật Bản và áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro để phân loại nhóm sản phẩm nào cần ghi chỉ tiêu gì, ví dụ nhóm sản phẩm thức ăn nhanh, thực phẩm chiên rán vốn có nhiều chất béo bão hòa thì mới cần ghi hàm lượng chất béo bão hòa, nhóm nước giải khát thường hay chứa nhiều đường thì mới cần ghi tổng đường.
- Chuyển yêu cầu ghi % Giá trị dinh dưỡng tham chiếu từ bắt buộc thành khuyến khích, giống Codex và các nước trong khu vực.
- Làm rõ cơ sở khoa học của các Giá trị dinh dưỡng tham chiếu để hội nhập với quốc tế.
- Đơn giản hóa các mẫu, bỏ song ngữ, rút gọn các chú thích.
- Bộ Y tế cần có nghiên cứu đánh giá việc bắt buộc ghi cả 7 chỉ tiêu, và phải ghi theo cả 2 cách có lợi gì và hại gì hơn so với ghi 4 chỉ tiêu và ghi theo 1 cách như Singapore, Malaysia, hay 5 chỉ tiêu như Nhật bản để có cơ sở khoa học nhằm hoàn thiện Dự thảo.

2. Làm rõ Khoản 1 Điều 1, bổ sung các loại trừ cho Điều 1 Khoản 2 cho phù hợp với các Nghị định của Chính phủ, thông lệ quốc tế và thực tiễn Việt nam:

- Làm rõ Khoản 1 Điều 1 về nhóm thực phẩm áp dụng ghi nhãn dinh dưỡng.
- Bổ sung các loại trừ cho Điều 1 Khoản 2 như sau:
 - Các loại trừ đã được quy định trong Điều 25, Khoản 1 và 2 Nghị định 43/2017/NĐ-CP và Điều 1, Khoản 2 Nghị định 43/2017/NĐ-CP, bao gồm cả hàng nhập để sản xuất xuất khẩu, gia vị (gồm cả nước mắm, nước chấm, vì đây cũng là gia vị).
 - Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bảo vệ sức khỏe vì đây là các đối tượng có nhu cầu dinh dưỡng đặc biệt (tham khảo quy định của Mỹ, EU, Trung Quốc).
 - Thực phẩm sản xuất theo phương pháp thủ công (tham khảo quy định của EU, Nhật bản).

3. Sửa lại mục 3 Điều 4 “Nguyên tắc ghi nhãn dinh dưỡng đối với thực phẩm” (bỏ cụm từ “gắn liền với bao bì”) và sửa Điều 8 “Lộ trình thực hiện” để tăng thời gian chuyển tiếp từ hơn 1 năm lên 2 năm; các mặt hàng đã sản xuất, lưu thông trước thời hạn này được tiếp tục lưu hành đến khi hết hạn sử dụng cho phù hợp với các Nghị định của Chính phủ và không gây khó khăn cho doanh nghiệp, cụ thể sửa lại là:

“Điều 8. Lộ trình thực hiện

1. Thực phẩm bao gói sẵn được sản xuất hoặc nhập khẩu từ ngày 1/1/2025 trở đi để lưu thông tại Việt Nam phải thực hiện việc ghi nhãn đối với các thành phần dinh dưỡng quy định tại Điều 5 Thông tư này.

2. Hàng hóa có nhãn đúng quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP đã sản xuất, nhập khẩu, lưu thông trước ngày 1/1/2025 tiếp tục được lưu thông, sử dụng đến hết hạn sử dụng ghi trên nhãn hàng hóa.”

Vì tầm quan trọng của nội dung ghi nhận dinh dưỡng, trân trọng đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét các ý kiến góp ý nêu trên để bổ sung sửa đổi hợp lý cho Dự thảo Thông tư nhằm tạo thuận lợi cho các DN, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện, không tạo ra các rào cản không đáng có cũng như góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho các DN sản xuất, chế biến thực phẩm-thủy sản của Việt Nam trên thị trường Việt Nam và quốc tế.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Chính phủ Vũ Đức Đam;
- Văn phòng Chính phủ;
- VCCI;
- Chủ tịch HH và các PCT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI

TỔNG THƯ KÝ



Trương Đình Hòa

PHỤ LỤC

SO SÁNH QUY ĐỊNH GHI NHÃN DINH DƯỠNG TRONG DỰ THẢO VỚI QUY ĐỊNH CỦA SINGAPORE, MALAYSIA, NHẬT BẢN VÀ CODEX

Nội dung	Dự thảo	Singapore, Malaysia	Nhật Bản	Tổ chức tiêu chuẩn thực phẩm thế giới Codex
Số chỉ tiêu phải ghi nhãn	(Điều 5): 7 chỉ tiêu (bắt buộc) ¹ . Tờ trình Dự thảo không thấy nêu bằng chứng là nếu áp dụng ghi 7 chỉ tiêu thì lợi ích thu được là bao nhiêu mà chỉ nói chung chung là có lợi.	4 chỉ tiêu	5 chỉ tiêu	7 chỉ tiêu. Các nước có thể loại trừ các sản phẩm theo tình hình của nước đó ² . (Lưu ý: Các khuyến cáo của Codex là tự nguyện, không bắt buộc các nước tuân theo) ³
Cách ghi	(Điều 6): Bắt buộc cả 2 cách: 1. theo số lượng; 2. theo phần trăm (%) giá trị dinh dưỡng tham chiếu tính theo 2000 kcal	Cách 1	Cách 1	Cách 1: bắt buộc Cách 2: tự nguyện
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: 6 giá trị	(Phụ lục I): 3/6 giá trị khác hoặc không có trong Codex, không rõ cơ sở khoa học ⁴	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Tự nguyện, chỉ có 4 giá trị
Thời gian chuyên tiếp	Hơn 1 năm (1/1/2024)		5 năm (04/2015-04/2020)	
Ảnh hưởng:	<p>1. Với 2 chỉ tiêu ghi nhãn nhiều hơn so với Nhật, riêng tiền kiểm nghiệm, doanh nghiệp Việt nam tốn kém thêm 381 tỷ năm đầu và 127 tỷ mỗi năm ⁵</p> <p>2. Yêu cầu tất cả thực phẩm phải ghi % giá trị dinh dưỡng tham chiếu tính theo nhu cầu kcal/ngày như Dự thảo là phi lý và phản khoa học, thậm chí gây mất an toàn cho người tiêu dùng, vì 2000 kcal/ngày là nhu cầu cho người lớn khỏe mạnh, còn trẻ nhỏ chỉ có nhu cầu 400-500 kcal/ngày, người bệnh, phụ nữ có thai và các đối tượng đặc biệt cũng có nhu cầu dinh dưỡng riêng. Nếu dùng giá trị cho người lớn khỏe mạnh để ghi nhãn sẽ gây nhầm lẫn. EU, Mỹ đều loại trừ các sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ em, thực phẩm dùng cho mục đích đặc biệt, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học.</p>			

⁽¹⁾ Dự thảo yêu cầu 7 chỉ tiêu: năng lượng và 6 dưỡng chất (đạm, chất béo, chất béo bão hòa, carbohydrat, tổng đường. Singapore 4 chỉ tiêu: Năng lượng, đạm, chất béo, carbohydrat. Malaysia 4 chỉ tiêu như Singapore, riêng nước giải khát thêm tổng đường. Nhật bản 5 chỉ tiêu: Năng lượng, đạm, chất béo, carbohydrat, muối.

⁽²⁾ Phương pháp quản lý tiên tiến là quản lý rủi ro, dựa trên mô hình bệnh tật và tập quán ăn uống của từng nước. Ví dụ: Nghiên cứu của WHO cho biết các thực phẩm chiên rán có nhiều chất béo bão hòa, hay nước giải khát có nhiều đường, do đó xem xét ghi nhãn các chất này cho các nhóm thực phẩm cụ thể này. Không nên bắt tất cả các thực phẩm phải ghi các chỉ tiêu giống nhau ngay cả khi không có nguy cơ theo kiểu “một người đau bụng bắt cả làng uống kháng sinh”.

⁽³⁾ **Tổ chức Lương Nông thế giới nói rõ Codex là tự nguyện, không phải là bắt buộc với các nước:**
<http://www.fao.org/fao-who-codexalimentarius/about-codex/faq/faq-detail/en/c/454753/> Codex texts are voluntary and do not have binding effect on national food legislation.

⁽⁴⁾ 3/6 giá trị khác với Codex, Mỹ và EU, khác với Nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày của Việt nam, không rõ cơ sở khoa học: Protein: Dự thảo 70 g, Codex & Mỹ 50 g; Chất béo: Dự thảo 56, Codex không có, Mỹ 78 g; Carbohydrat: Dự thảo 305 g, Codex không có, Mỹ 275 g. Chi chất béo bão hòa, tổng đường, muối là giống Codex & Mỹ.

⁽⁵⁾ Để có giá trị ghi nhãn, DN ít nhất phải kiểm nghiệm 3 lần để tính giá trị trung bình. Theo ISO, nếu không kiểm nghiệm từng lô, mỗi năm DN phải kiểm nghiệm lại ít nhất 1 lần để xem giá trị này còn chính xác hay không.

Với hai chỉ tiêu tăng thêm so với Nhật là chất béo bão hòa và tổng đường, giá kiểm nghiệm tại Viện Kiểm nghiệm Thực phẩm Quốc gia là 1,2 triệu/1 KN chất béo bão hòa, 150.000 đồng/1 KN đường tổng. Kiểm nghiệm thêm 2 chỉ tiêu này tốn 1.350.000 đồng cho 1 sản phẩm. Theo số liệu của Cục ATTP: 3 năm 2015-16-17, Cục đã cấp giấy đăng ký cho 113.000 sản phẩm thực phẩm -> 5 năm có khoảng 188.000 sản phẩm. Chỉ cần tính 50% số này có trên thị trường, ta có 94.000 sản phẩm thực phẩm. Khảo sát tại Amcham FBSC cho thấy 100% sản phẩm có ghi nhãn dinh dưỡng, và có xx% không ghi 2 chỉ tiêu này. * 3 lần KN để ghi nhãn 2 chỉ tiêu/năm đầu -> 3 x 1.350.000 x 94.000 = **381 tỷ**

* Tối thiểu 1 lần KN hàng năm -> 1.350.000 x 94.000 = **127 tỷ**